TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TO** **THÀNH PHỐ HN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 122/2023/QĐST-HNGĐ	*To, ngày 19 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 172/2023/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Thu H,** tên gọi khác: không có, sinh năm 1976.

Nơi sinh: Tổ 9, pH Sông Cầu, TX Bắc Can, tỉnh Bắc Cạn

ĐKNKTT và nơi ở: Số nhà 20, thôn Kim Thành, xã KT, huyện To, thành phố HN.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Minh Đ**, tên gọi khác: không có,sinh năm 1972.

ĐKNKTT và nơi ở: Số nhà 20, thôn Kim Thành, xã KT, huyện To, thành phố HN.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban tH vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Minh Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Minh Đ thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Minh Đ thống nhất, thỏa thuận khai nhận có 03 con chung: Nguyễn Thu Hằng, sinh năm 2001(hiện đã trưởng thành), Nguyễn Thái An, sinh năm 2008; Nguyễn Gia Hưng, sinh năm 2015. Các con chung đều khỏe mạnh. Nay ly hôn anh Đ chị H thỏa thuận như sau: Nguyễn Thu Hằng đã trưởng thành nên anh, chị không thỏa thuận việc chăm sóc,nuôi dưỡng, còn hai con là Nguyễn Thái An và Nguyễn Gia Hưng, chị H nhận chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thái An, anh Đ nhận chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Gia Hưng, việc chăm sóc nuôi dưỡng các con chung cho đến khi con chung trưởng thành hoặc cho đến khi các bên đương sự có yêu cầu thay đổi về việc nuôi con.

- *Về trợ cấp nuôi con*: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Minh Đ không yêu cầu trợ cấp, đóng góp phí tổn nuôi dưỡng con chung cho nhau, nên tạm hoãn việc trợ cấp nuôi con cho đến khi các bên đương sự có yêu cầu.

Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Minh Đ có quyền thăm hỏi, chăm sóc con chung không bên nào được cản trở bên nào.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con, lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Minh Đ tự thỏa thuận, không đề nghị tòa án xem xét, giải quyết trong vụ án này nên không xem xét.

- *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị Thu H tự nguyện nộp cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại chị H 150.000đồng (Được đối trừ vào số tiền 300.000đồng đã nộp tạm ứng án phí, tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0054243 ngày 11 tháng 9 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện To, thành phố HN).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận :
- TAND TP HN ;
- VKSND huyện To;
- THADS huyện To;
- UBND xã nơi ĐKKH:
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Nguyễn Tiến Hùng